

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TRỰC TUYẾN VĨNH XUÂN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TRỰC TUYẾN VĨNH XUÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINH XUAN ONLINE SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VINH XUAN ONLINE.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0106915166

**3. Ngày thành lập:** 27/07/2015

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 69 Trần Quang Diệu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 091.226.6666

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                        | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất linh kiện điện tử                                                                                                                                                       | 2610        |
| 2.  | Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính                                                                                                                        | 2620        |
| 3.  | Sản xuất thiết bị truyền thông                                                                                                                                                   | 2630        |
| 4.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                           | 4741        |
| 5.  | Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                         | 4764        |
| 6.  | Xuất bản phần mềm                                                                                                                                                                | 5820        |
| 7.  | Hoạt động viễn thông khác<br>Chi tiết:<br>- Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng;<br>- Đại lý kinh doanh dịch vụ viễn thông;                                                      | 6190        |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính<br>Chi tiết:<br>- Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.                           | 6209        |
| 9.  | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                                                               | 6311        |
| 10. | Cổng thông tin                                                                                                                                                                   | 6312        |
| 11. | Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Các dịch vụ thông tin qua điện thoại;<br>- Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; | 6329        |
| 12. | Sản xuất đồ chơi, trò chơi                                                                                                                                                       | 3240(Chính) |

|     |                                                                                                                                                       |                                                                     |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| 13. | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết:<br>- Đại lý;                                                                                                   | 4610                                                                |
| 14. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                   | 4651                                                                |
| 15. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                    | 4652                                                                |
| 16. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet                                                                                               | 4791                                                                |
| 17. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                             | 8230                                                                |
| 18. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;             | 8299                                                                |
| 19. | Giáo dục nghề nghiệp                                                                                                                                  | 8532                                                                |
| 20. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Dạy máy tính;                                                                                  | 8559                                                                |
| 21. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                                                                                                               | 8560                                                                |
| 22. | Quảng cáo                                                                                                                                             | 7310                                                                |
| 23. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                              | 7320                                                                |
| 24. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Dịch vụ chuyển giao công nghệ;                              | 7490                                                                |
| 25. | Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                          | 7920                                                                |
| 26. | (Đối với những ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật). | <i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i> |

**6. Vốn điều lệ:** 7.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông       | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức           | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN KHẮC TRUNG | Số 27 ngõ 131 phố Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam         | Cổ phần phổ thông | 560.000    | 5.600.000.000         | 80        | 001077000251                                                                                |         |
|     |                   |                                                                                                | Tổng số           | 560.000    | 5.600.000.000         | 80        |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | LÊ VIỆT ĐỨC       | Số 18, ngách 3/29 Cù Chính Lan, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 80.000     | 800.000.000           | 11,43     | 012956830                                                                                   |         |
|     |                   |                                                                                                | Tổng số           | 80.000     | 800.000.000           | 11,43     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | NGÔ HUY TRUNG     | Số 05 phố Văn Cao, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                  | Cổ phần phổ thông | 160.000    | 1.600.000.000         | 22,86     | 012848480                                                                                   |         |
|     |                   |                                                                                                | Tổng số           | 160.000    | 1.600.000.000         | 22,86     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGÔ HUY TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 27/03/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012848480

Ngày cấp: 24/02/2006

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 05 phố Văn Cao, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 05 phố Văn Cao, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội